

Số: 05/2021/QĐST- DS

*Nho Quan, Ngày 17 tháng 9 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Điều 280, 463, 466, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tòa bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST - DS ngày 26 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết tòa bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Thôn 4, V, xã T, huyện N, tỉnh N.

**Bị đơn:** Bà Đinh Thị Trà G, sinh năm 1974.

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh N.

( Hiện đang công tác tại Trường tiểu học xã G, huyện N, tỉnh N).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Các bên thống nhất số nợ gốc và lãi tính đến ngày 07/7/2021 bà Đinh Thị Trà G còn nợ bà Nguyễn Thị V số tiền: 57.790.890<sup>d</sup> (Năm mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi nghìn tám trăm chín mươi đồng). Trong đó ( Số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, số tiền nợ lãi là 27.790.890 đồng).

Thời điểm thanh toán: Sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận có hiệu lực pháp luật. Hàng tháng vào ngày 25 hàng tháng bà G có trách nhiệm trả nợ cho bà V cả nợ gốc và nợ lãi là 15.000.000<sup>d</sup>. Số tiền còn lại sẽ được thanh toán trả xong vào ngày 31/12/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong khoản nợ, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đinh Thị Trà G phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 722.386<sup>d</sup> (Bảy trăm hai mươi hai ngàn ba trăm tám sáu đồng).

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**Thẩm phán**

( đã ký)

**HỨA CÔNG NGUYÊN**